

KẾ HOẠCH
Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học
trên địa bàn xã Ba Vì, giai đoạn 2025-2030

Căn cứ Kế hoạch số 114/KH-SGDĐT ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2025-2030. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục cấp Mầm non, Tiểu học trên địa bàn xã, giai đoạn 2025-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã nhằm nâng cao nhận thức, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, trọng điểm gắn với trách nhiệm của từng cơ sở giáo dục, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục cấp mầm non, tiểu học, thực hiện đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non, tiểu học; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cấp mầm non, tiểu học theo chủ trương của Đảng, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã.

2. Yêu cầu

Bám sát các quan điểm, mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch 407/KH-SGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Sở GDĐT Quảng Ngãi (cũ) và Kế hoạch số 2701/KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Sở GDĐT Kon Tum (cũ); đồng thời hệ thống hóa đầy đủ và đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đối với giáo dục cấp mầm non và tiểu học.

Đảm bảo phân công thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi; rõ yêu cầu kết quả và tiến độ hoàn thành từng nhiệm vụ; phát huy tính chủ động gắn với phân cấp, phân quyền; đảm bảo rõ vai trò của đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp

trong việc triển khai thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục cấp mầm non tiểu học trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển giáo dục và đào tạo cấp mầm non, tiểu học trên địa bàn xã đáp ứng những yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, chủ động tham gia và thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp và các tiến bộ mới nhất của khoa học và công nghệ; chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, tạo nền tảng cho việc thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc. Phát triển hệ thống giáo dục mở, đảm bảo công bằng và bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, phục vụ học tập suốt đời. Nâng cao trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững. Phấn đấu đến năm 2030, chất lượng giáo dục cấp mầm non và tiểu học xã Ba Vì đạt mức khá trong địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Giáo dục mầm non (có phụ lục chỉ tiêu kèm theo Phụ lục số 01)

Tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt 40% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ (trẻ em dân tộc thiểu số đạt 30%) và 98% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo.

Phấn đấu có 99,7% trẻ em mầm non đến trường được học 2 buổi/ngày. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục được nâng cao, đảm bảo trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị vào học lớp 1.

b) Giáo dục Tiểu học (có phụ lục chỉ tiêu kèm theo Phụ lục số 02)

Duy trì vững chắc kết quả tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;

Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học phấn đấu đạt 99,7%, Tỷ lệ chuyển cấp từ tiểu học lên trung học cơ sở đạt 99,7%, 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ (chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo)

1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non, tiểu học

- Đổi mới tư duy giáo dục một cách nhất quán, từ khâu quán triệt đến khâu tổ chức thực hiện các quan điểm, đường lối và chủ trương phát triển giáo dục của Đảng, từ nhận thức mục tiêu giáo dục đến nhận thức về các giải pháp, điều kiện đảm bảo để tạo chuyển biến căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Đổi mới quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về giáo dục, bảo đảm tính hệ thống, liên thông trong quản lý giáo dục giữa cấp địa phương và các cơ sở giáo dục.

- Tập trung triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về giáo dục và đào tạo, nhất là kịp thời triển khai các quy định mới, các nội dung sửa đổi bổ sung phù hợp với phân quyền, phân cấp.

- Triển khai kịp thời và có hiệu quả chính sách đối với trẻ em, học sinh tiểu học ở cơ sở giáo dục và các chính sách đối ngũ nhà giáo cán bộ quản lý giáo dục công tác tại vùng núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn¹.

- Rà soát, kiến nghị cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo có liên quan cấp học thuộc thẩm quyền địa phương nhằm tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, quản trị nhà trường theo hướng khoa học, hiện đại, đồng bộ, liên thông, phù hợp với quá trình hội nhập quốc tế và thực tiễn địa phương.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng, ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách đặc thù của địa phương nhằm nâng cao chất lượng giáo dục giáo dục mầm non và tiểu học.

2. Tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục và quản trị các cơ sở giáo dục cấp mầm non, tiểu học

- Các cơ sở giáo dục tiếp tục đổi mới công tác quản lý nhà nước về giáo dục. Tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ của các cơ sở giáo dục bảo đảm hiện đại, đồng bộ, liên thông, phù hợp với thực tiễn tại các trường trong giáo dục mầm non, tiểu học.

- Phối hợp tham mưu quy định về phân cấp phân quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền hai cấp đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản trị cơ sở giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại. Tổ chức quản lý hiệu quả chiến lược và kế hoạch giáo dục nhà trường đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn toàn xã. Tăng cường chất lượng của công tác lập kế hoạch và triển khai hành động đạt mục tiêu.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý giáo dục và quản trị nhà trường. Triển khai thực hiện quản trị (*hồ sơ quản trị, sổ*

¹ Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách; Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

sách, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học...) trên môi trường số bắt đầu từ năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục cấp mầm non, tiểu học.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát về giáo dục.

3. Thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

- Ưu tiên đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục, đáp ứng nhu cầu tất cả các đối tượng người học.

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo (3-5 tuổi) và giáo dục bắt buộc đối với cấp tiểu học.

- Có chính sách hỗ trợ trẻ dưới 36 tháng tuổi được vào học ở nhà trẻ, nhất là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người khuyết tật. Tham mưu hướng dẫn, tiếp tục tăng cường phương thức giáo dục hòa nhập, nhằm bảo đảm quyền được tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người khuyết tật trong cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

- Tiếp tục hoàn thiện chính sách hỗ trợ cho người học: chính sách tín dụng giáo dục, học bổng, trợ cấp xã hội cho người học; chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt; chế độ, chính sách dành cho học sinh người dân tộc.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ cập mẫu giáo, phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ cho người lớn.

- Xây dựng Đề án, Kế hoạch triển khai nhằm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được cấp trên giao có liên quan đến chương trình GDMN, chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học và các điều kiện đảm bảo thực hiện Chương trình (*Nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số; tăng cường tiếng Việt; Kế hoạch hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn...*).

4. Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của người dân

- Phát triển hệ thống giáo dục theo hướng mở, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi đơn vị trường đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo (3-5 tuổi), tiểu học để thực hiện giáo dục.

- Nghiên cứu phát triển các mô hình mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc, trường chất lượng cao, trường công lập tự chủ...;
- Triển khai hiệu quả Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Rà soát, ưu tiên bố trí đủ quỹ đất để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên cấp mầm non, tiểu học đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, hợp lý và đồng bộ về cơ cấu đội ngũ, đạt chuẩn nghề nghiệp.
- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.
- Đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách tuyển dụng, quản lý sử dụng, đãi ngộ, trọng dụng nhân tài...
- Thực hiện chính sách khuyến khích, ưu đãi đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên ngành giáo dục công tác tại vùng núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

7. Bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục mầm non, tiểu học

- Bố trí ngân sách nhà nước chi cho giáo dục, đào tạo bảo đảm đạt tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước.
- Tham mưu ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc. Phối hợp xây dựng, triển khai chương trình tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục tiểu học bảo đảm điều kiện tối thiểu thực hiện chương trình.
- Phát triển mạng lưới trường, lớp và bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo quy định; phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đảm bảo quy định; bảo đảm chế độ, chính sách đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non. Ưu tiên đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
- Tăng cường huy động và thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước cho phát triển giáo dục mầm non, tiểu học.

8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đổi mới sáng tạo

- Xây dựng kế hoạch tổng thể và lộ trình triển khai thực hiện Khung năng lực số (NLS) đối với giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn xã.

- Xây dựng văn bản trình Hội đồng nhân dân xã ban hành cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực và các điều kiện cần thiết (*cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực...*) để thực hiện Khung NLS.

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản trị, quản lý giáo dục; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu hệ thống, liên thông; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Xây dựng và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở; tiếp tục xây dựng, phát triển Kho học liệu số dùng chung toàn Ngành cấp mầm non, tiểu học.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và triển khai Khung NLS đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Tiếp tục triển khai học bạ số tại tất cả các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn xã.

- Đảm bảo các điều kiện về nhân lực và hạ tầng số, đường truyền, băng thông, nền tảng tích hợp - chia sẻ dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Hàng năm, các đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao của Chiến lược của xã về Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch này, đề xuất kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Nguồn kinh phí: Kinh phí chi thường xuyên của xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng các trường có cấp học Mầm non và Tiểu học

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, đặc điểm nhà trường, phạm vi tuyển sinh và tình hình của trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; đưa hệ thống chỉ tiêu vào Chiến lược phát triển của nhà trường, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, hệ thống chỉ tiêu không thấp hơn mặt bằng chung và không bỏ sót nhiệm vụ (***Hoàn thành trước 29 tháng 8 năm 2025***).

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Sở GDĐT (*qua Phòng Giáo dục Mầm non và Tiểu học*) và đồng gửi UBND xã theo dõi, chỉ đạo **trước ngày 31/01 hàng năm (tích hợp trong báo cáo cuối học kì I)** và **trước ngày 10/6 hàng năm (tích hợp trong báo cáo tổng kết năm học)**.

2. Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học tiến hành đánh giá hiện

trạng, xác lập hệ thống các chỉ tiêu; trên cơ sở đó, ban hành chương trình/kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện đảm bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hệ thống chỉ tiêu không thấp hơn mặt bằng chung và không bỏ sót nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã về việc nâng cao chất lượng giáo dục cấp Mầm non, Tiểu học trên địa bàn xã Ba Vì, giai đoạn 2025-2030./.

Nơi nhận:

- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các Phòng: VH-XH, KT;
- Các Trường học có cấp học MN và Tiểu học;
- Lưu: VT, VHXXH (Tren).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Duy Diễn